

UBND TỈNH HƯNG YÊN
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
Số: 03 /QĐ-HĐSK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hung Yên, ngày 26 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 20/2016/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến tỉnh Hưng Yên; số 22/2017/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 21/10/2016; số 1032/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 về việc thành lập Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 33/TTr-SKHCN ngày 01/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 01/QĐ-HĐXDCNSK ngày 27/01/2017 của Chủ tịch Hội đồng xét duyệt công nhận sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân liên quan và thành viên Hội đồng sáng kiến tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./. 

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^H.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Duy Hưng



QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên
(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-HĐSK ngày 26 tháng 7 năm 2021
của Chủ tịch Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên (sau đây viết tắt là Hội đồng); nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên; các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (gọi chung là giải pháp) của các tập thể, cá nhân (tác giả hoặc đồng tác giả) thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương; các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Thẩm định, xem xét, đánh giá, công nhận sáng kiến cấp tỉnh của các tập thể, cá nhân thuộc các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Xem xét đối với các sáng kiến tiêu biểu được áp dụng trong phạm vi toàn tỉnh, mang lại hiệu quả thiết thực trong lao động, sản xuất, học tập và công tác để cơ quan có thẩm quyền đề xuất hỗ trợ kinh phí hoặc khen thưởng theo quy định.

3. Tham mưu, đề xuất về các định hướng chiến lược, kế hoạch, chính sách thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác được quy định tại các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 20/2016/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến tỉnh Hưng Yên và số 22/2017/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 21/10/2016.

Điều 3. Thời gian xét duyệt công nhận sáng kiến

1. Cơ quan, đơn vị, địa phương nhận đơn đăng ký sáng kiến phải ghi vào Sổ đăng ký và thông báo cho người nộp đơn; đồng thời làm thủ tục trình Hội đồng để xem xét công nhận sáng kiến theo quy định.

2. Thời gian xét duyệt, công nhận sáng kiến định kỳ mỗi năm 02 đợt vào giữa năm và cuối năm (dự kiến vào tháng 5 và tháng 11 hàng năm). Hội đồng xét công nhận sáng kiến đột xuất khi có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Quyết định công nhận sáng kiến và giấy chứng nhận sáng kiến

1. Quyết định công nhận và giấy chứng nhận sáng kiến cấp tỉnh được cấp cho cá nhân có sáng kiến. Đối với sáng kiến của tập thể tác giả (đồng tác giả) thì xem xét công nhận cho không quá 03 cá nhân có đóng góp nhiều nhất trong sáng kiến; trường hợp đặc biệt do Thường trực Hội đồng báo cáo Hội đồng quyết định. Quyết định công nhận và giấy chứng nhận sáng kiến được cấp cho từng người, trong đó ghi rõ họ, tên của tác giả (đồng tác giả).

2. Đối với những sáng kiến cần tiến hành thực nghiệm hoặc áp dụng thử nghiệm trước khi quyết định công nhận hoặc không công nhận có thể kéo dài thời hạn xem xét theo yêu cầu thử nghiệm và thông báo cho tác giả biết bằng văn bản. Trường hợp tác giả hoặc tập thể tác giả không đồng ý với quyết định của Hội đồng thì gửi đơn đề nghị Hội đồng (qua cơ quan Thường trực tổng hợp) để xem xét, giải quyết.

Chương II TỔ CHỨC VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 5. Tổ chức của Hội đồng

Hội đồng do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, gồm Thường trực Hội đồng các Ủy viên và Thư ký Hội đồng.

1. Thường trực Hội đồng gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng. Thường trực Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng giữa hai kỳ họp, giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp và ngoài chương trình, kế hoạch và nội dung công tác của Hội đồng hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực của Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các vấn đề liên quan đến hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Hội đồng theo quy định tại Quy chế hoạt động của Hội đồng.

c) Chỉ đạo Thường trực Hội đồng chuẩn bị các tài liệu, nội dung đưa ra thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng; duyệt các báo cáo, tài liệu trước khi đưa ra thảo luận ở Hội đồng.

d) Triệu tập và chủ trì, kết luận các cuộc họp của Hội đồng; ký các văn bản quan trọng của Hội đồng. Ký quyết định công nhận và giấy chứng nhận sáng kiến cấp tỉnh.

đ) Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng khi vắng mặt.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

a) Tham mưu Chủ tịch Hội đồng triển khai các hoạt động của Hội đồng; thay mặt Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ khi Chủ tịch Hội đồng đi vắng (xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng về nội dung) hoặc được ủy quyền; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và các quyết định của Hội đồng.

b) Chỉ đạo công tác chuẩn bị nội dung, chương trình họp; sao gửi hồ sơ sáng kiến kèm theo công văn lấy ý kiến góp ý, gửi thành viên Hội đồng và chuyên gia phản biện (nếu có); tổng hợp và hoàn thiện hồ sơ sáng kiến trước khi trình Hội đồng.

c) Được sử dụng cơ sở vật chất, bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ để phục vụ hoạt động của Hội đồng.

d) Thành lập Tổ thẩm định sáng kiến để phân loại nghiên cứu, thẩm định sơ bộ sáng kiến khi cần.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng: Phối hợp với Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng giúp Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Thường trực Hội đồng và của Hội đồng theo nhiệm vụ được phân công hoặc khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

4. Ủy viên Hội đồng

a) Nhiệm vụ của Ủy viên Hội đồng

- Tham gia đầy đủ các phiên họp và các hoạt động của Hội đồng.

- Nghiên cứu trước tài liệu để đóng góp ý kiến về những nội dung đưa ra thảo luận tại Hội đồng; tham gia ý kiến bằng văn bản các hồ sơ công nhận sáng kiến.

- Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị các biện pháp, giải pháp, định hướng nhiệm vụ thúc đẩy hoạt động sáng kiến các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị, địa phương công tác hoặc được giao phụ trách.

- Bảo quản hồ sơ, tài liệu và số liệu theo quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước.

- Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn thành lập và hoạt động của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở thuộc phạm vi ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý.

b) Quyền hạn của Ủy viên Hội đồng

- Được cung cấp những thông tin cần thiết về các vấn đề liên quan tới các phiên họp và hoạt động của Hội đồng.

- Kiến nghị, thảo luận những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ của Hội đồng.

- Được biểu quyết những nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng.
- Được dành thời gian trong giờ hành chính để thực hiện những nhiệm vụ của Hội đồng giao.

- Được hưởng chế độ theo quy định.

5. Nhiệm vụ của Thư ký Hội đồng

- Giúp việc các hoạt động của Hội đồng; chuẩn bị nội dung, chương trình và tài liệu cần thiết phục vụ cho các kỳ họp của Hội đồng theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

- Ghi biên bản nội dung, tập hợp ý kiến và dự thảo thông báo kết quả của các cuộc họp đảm bảo chính xác và kịp thời.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ - cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến tỉnh

1. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ thủ tục đề nghị Hội đồng xem xét, đánh giá, thẩm định công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

2. Gửi tài liệu tới thành viên Hội đồng sáng kiến tỉnh trước ngày họp ít nhất 05 ngày đối với cuộc họp thường kỳ; trước 01 ngày đối với cuộc họp đột xuất.

3. Mời nhà khoa học, nhà quản lý, chuyên gia có chuyên môn phù hợp tham gia cuộc họp Hội đồng khi cần để tư vấn chuyên môn giúp Hội đồng.

4. Chuẩn bị đầy đủ nội dung chương trình cuộc họp; tổng hợp ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng; thông báo cho thành viên Hội đồng về địa điểm, thời gian, chương trình, nội dung cuộc họp.

5. Tổng hợp các sáng kiến đủ điều kiện được Hội đồng họp xét, biểu quyết công nhận, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng ra quyết định công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

6. Sau khi kết thúc mỗi phiên họp của Hội đồng, có trách nhiệm thông báo kết quả của phiên họp tới các thành viên của Hội đồng. Những trường hợp không đủ điều kiện công nhận sáng kiến thì phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

7. Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh cho phép áp dụng những sáng kiến có hiệu quả cao về kinh tế - xã hội vào sản xuất và phục vụ đời sống.

8. Đề xuất các cơ chế chính sách, các biện pháp phù hợp để khuyến khích, động viên đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, người lao động tham gia các hoạt động sáng tạo, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và phát huy năng lực của mỗi cá nhân.

9. Tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động sáng kiến của tỉnh hàng năm và giai đoạn.

10. Hàng năm có trách nhiệm lập dự toán chi cho các hoạt động của Hội đồng tổng hợp trong dự toán kinh phí quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương III HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, biểu quyết theo đa số; đảm bảo dân chủ, công khai;

Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh khi ký văn bản; các Phó Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan công tác khi ký các văn bản điều hành, thực hiện các hoạt động của Hội đồng.

Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giữ bí mật các thông tin, nội dung của sáng kiến.

Thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 9. Chế độ họp của Hội đồng

1. Hội đồng định kỳ họp 02 lần trong năm (dự kiến vào tháng 5 và tháng 11), họp đột xuất do Chủ tịch Hội đồng triệu tập hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Các kỳ họp được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng trở lên có mặt (tính cả thành viên vắng mặt có lý do nhưng có ý kiến bằng văn bản gửi đến Hội đồng trước cuộc họp), trong đó có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền và Thư ký Hội đồng. Trường hợp đặc biệt không tổ chức được cuộc họp thì Chủ tịch Hội đồng quyết định tổ chức lấy phiếu nhận xét, đánh giá và phiếu biểu quyết của các thành viên Hội đồng.

2. Hội đồng biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết theo đa số. Sáng kiến cấp tỉnh được công nhận phải đạt từ 2/3 số phiếu hợp lệ trở lên (kể cả thành viên Hội đồng vắng mặt có ý kiến đồng ý bằng văn bản).

Điều 10. Mối quan hệ công tác giữa Hội đồng với các cơ quan liên quan

1. Căn cứ vào nội dung của sáng kiến đề nghị xét công nhận, Hội đồng mời đại diện các cơ quan liên quan dự họp để nhận xét, đánh giá đối với các sáng kiến khi cần.

2. Mối quan hệ giữa các cơ quan liên quan với Hội đồng là quan hệ phối hợp. Cơ quan liên quan có nhiệm vụ phối hợp với Hội đồng để tổ chức các hoạt động nhằm khuyến khích, nghiên cứu, phát minh, sáng kiến, giải pháp khoa học kỹ thuật, đề án công tác; giới thiệu với Hội đồng xem xét công nhận và đề xuất áp dụng các sáng kiến vào thực tiễn đời sống xã hội.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban

hành quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và các quy định khác liên quan.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Khen thưởng và kỷ luật

Thành viên của Hội đồng có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ được Thường trực Hội đồng xem xét trình cấp có thẩm quyền khen thưởng. Thành viên Hội đồng không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình thì tùy theo tính chất, mức độ sai phạm, Chủ tịch Hội đồng xem xét, nhắc nhở hoặc đưa ra Thường trực Hội đồng biểu quyết thay thế.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này được sửa đổi bổ sung hoặc thay thế khi có 2/3 Ủy viên Hội đồng biểu quyết tán thành.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quy chế này; Điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ và các văn bản pháp luật liên quan để xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở cho phù hợp./.